

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Năm báo cáo 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái (VITHAICO)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600751476
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: Khu Công nghiệp Biên Hòa I, Đường số 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

- Số điện thoại: 0613.836.158, 0613.832.867

- Số fax: 0613.836.297

- Website: www.vithaico-vn.com

- Mã cổ phiếu (nếu có): VTH

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Thái tiền thân là 3 XN thành viên của công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI) được tách ra và chuyển đổi thành công ty CP. Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty được tổ chức vào ngày 14.09.2005 , Giấy phép đăng ký kinh doanh số 4703000274 được cấp ngày 14.09.2005 do sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đồng Nai.

- Các sự kiện khác: Ngày 07.05.2008 đăng ký kinh doanh lần thứ 2.

- Ngày 09.08.2013 đăng ký thay đổi lần 3 với Mã số doanh nghiệp : **3600751476**

- Ngày 29.10.2014, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 538/QĐ-SGDHN ngày 02.10.2014 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là VTH.

- Ngày 04/07/2016 đăng ký thay đổi lần thứ 4

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất , kinh doanh các mặt hàng : Đồng , Thau, Nhôm, Dây cáp điện. Đại lý bán hàng và dịch vụ thương mại. Kinh doanh xuất nhập khẩu máy móc , thiết bị và phụ tùng.

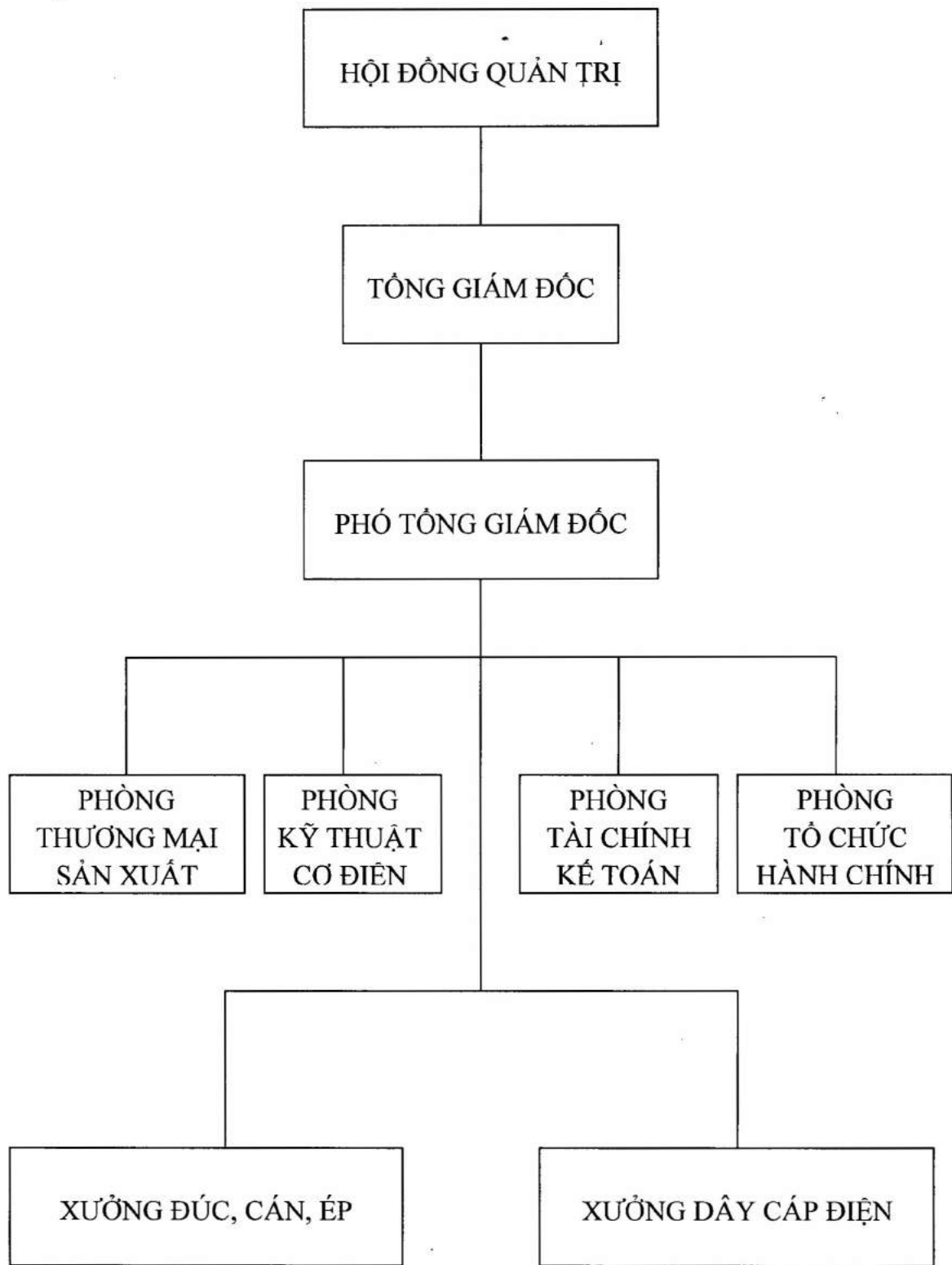
- Địa bàn kinh doanh: TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



- Các công ty con, công ty liên kết:
- 5. *Định hướng phát triển*
- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - Hoàn thiện công nghệ, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển nhiều sản phẩm đặc dụng thỏa mãn yêu cầu kỹ thuật của thị trường.
 - Tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận hàng năm.
 - Xây dựng VITHAICO thành thương hiệu vững mạnh.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
 - Lấy phát triển sản phẩm dây cáp điện, dây nhôm kỹ thuật 9.5 mm là mục tiêu phát triển chiến lược cho cả trung và dài hạn, tạo cho công ty phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu.
 - Định hướng xuất khẩu sản phẩm chủ yếu: sợi nhôm kỹ thuật, dây cáp Nhôm, đồng.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.
- 6. *Các rủi ro:* Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: chỉ lấy 3 chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KHSX 2016	THỰC HIỆN		SO SÁNH %	
				NĂM 2016	NĂM 2015	KH 2016	TH 2015
	A	1	2	3	4	5=3/2	6=3/4
I	Doanh thu thuần	Tr.đ	180.000	230.510	519.698	128,06	44,35
II	Sản phẩm						
1	Dây nhôm fi 9.5 mm	Tấn	7.000	5.202	10.640	74,32	48,89
2	Kéo đồng gia công	Tấn	1.200	974	1.210	81,17	80,50
3	Dây và cáp điện các loại	Km	8.864	13.561	10.432	152,99	129,99
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.300	7.310	16.170	100,14	45,21
IV	Cổ tức	%	5	5	20	100	25

- Giá nguyên liệu đầu vào cho sản xuất biến động khó kiểm soát. Tỷ giá ngoại tệ có biến động lớn vào cuối năm
- Chưa có thương hiệu, chưa có thị trường nền, hệ thống phân phối còn nhỏ
- Nguồn nhân lực bán hàng, cán bộ cấp trung, công nhân lành nghề còn thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu, Công ty còn gặp khó khăn trong khâu tuyển dụng.
- Một số khách hàng đã đầu tư lò nấu nhôm, máy kéo 8 line... nên có sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường.
- Sản phẩm truyền thống không ổn định, chủ yếu gia công nên phụ thuộc vào các nhà sản xuất dây cáp điện.
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:
 - Sản phẩm dây nhôm 9.5mm : ổn định về chất lượng và có thương hiệu trên thị trường.

• Dây cáp điện: Mục tiêu tạo lập thị trường lâu dài , từng bước lập thương hiệu dây cáp điện VITHAICO trên thị trường nên công ty đã:

✓ Xây dựng hệ thống phân phối qua đại lý ở một số vùng trọng điểm, ký hợp đồng đại lý bán sản phẩm ở một số tỉnh miền Trung, miền Bắc, Thành phố Hồ Chí Minh và miền Tây Nam Bộ nên bước đầu sản phẩm dây cáp điện đã có thị trường và có lãi

✓ Giới thiệu và chào bán vào các công trình, dự án.

✓ Thực hiện và hợp tác với các đối tác kéo đồng, nhôm cho sản xuất dây nhỏ và các loại dây cáp điện .

✓ Tham gia đấu thầu các gói thầu để từng bước đẩy mạnh thương hiệu

VITHAICO.

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Ông Trương Văn Dũng – Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 31/06/2016)

Sinh năm :1957

Quê quán : Nghệ An

Thường trú: Quận Thủ Đức

Chuyên môn: cử nhân kinh tế.

Cổ phần nắm giữ: 35.300 cổ phần.

Trước tháng 10/2005: Phó phòng phụ trách phòng KHVT XN Việt Thái trực thuộc Công ty Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI). Từ 10/2005 đến tháng 12/2006 : Trưởng phòng kinh doanh Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ 1/2007: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ 01/01/2010 : Tổng Giám đốc công ty.

Ông Nguyễn Trung Trường – Tổng Giám đốc (Bỏ nhiệm ngày 01/07/2016)

Sinh năm :1962

Quê quán : Nghệ An

Thường trú: Quận 7, Tp.HCM.

Chuyên môn: Kỹ sư Địa Vật lý, cử nhân Kinh tế.

Cổ phần nắm giữ: 50.000 cổ phần.

Trước tháng 10/2005 đến tháng 6/2006: Trưởng phòng XNK Tổng công ty Muối Việt Nam. Từ 6/2006 đến tháng 7/2014 : Giám đốc kinh doanh Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam. Từ 8/2014 đến tháng 6/2016 : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam . Từ 01/07/2016 : Tổng Giám đốc công ty

Ông Nguyễn Thế Vỹ - Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm : 1959

Quê quán : Phú Thọ

Thường trú : Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Chuyên môn : Nguội sửa chữa- cơ khí.

Cổ phần nắm giữ : 2.500 cổ phần.

Trước tháng 10/2005 : Cán bộ P.TMSX XN Việt Thái trực thuộc Công ty Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI). Từ 10/2005 đến tháng 04/2009: Phó phòng TMSX Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ tháng 05/2009 đến nay : Trưởng phòng TMSX

Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Từ tháng 09/2010 đến nay Phó Tổng Giám đốc công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. -

Ông Nguyễn Thái Sơn – Kế toán trưởng.

Sinh năm : 1969

Quê quán: Bình Định

Thường trú : Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Cổ phần nắm giữ : 51.080 cổ phần.

Trước tháng 10/2005: Trưởng phòng KTTTC XN Việt Thái trực thuộc Công ty Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI). Từ 10/2005: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

- Những thay đổi trong ban điều hành: Thay đổi Tổng Giám đốc từ 01/07/2016

- Số lượng cán bộ, nhân viên.

• Lao động :-Ngày 01/01/2016: 71 người

-Tăng trong kỳ : 06 người

-Giảm trong kỳ : 10 người

• Lao động :-Ngày 31/12/2016 : 67 người

• Tiền lương:-Quỹ lương sử dụng năm 2013 : 6.700.000.000 đồng.

- Lương bình quân: :8.333.800 đ/người/tháng.

• Chính sách chế độ:

- Tặng quà sinh nhật cho CBCNV với mức 200.000đ/người.

- Tổ chức đưa CB.CNV và gia đình đi nghỉ mát tại Vũng Tàu 3

ngày 2 đêm.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính : Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	102.965	113.672	90,58
Doanh thu thuần	230.510	519.698	44,35
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.271	15.964	45,55
Lợi nhuận khác	39	211	18,48
Lợi nhuận trước thuế	7.310	16.170	45,21
Lợi nhuận sau thuế	6.178	14.912	41,43
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	20%	25,00
* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			

Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

– Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	4,12	3,59	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,91	1,68	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	18,46	20,95	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	22,65	26,50	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	5,16	10,90	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,24	4,57	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,68	2,87	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,36	16,59	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,00	13,12	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6,10	3,07	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 5.000.000 cp
- Loại cổ phần lưu hành : phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 5.000.000 cp
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cp

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn : 1.579.520 cp
- Cổ đông nhỏ: 3.420.480 cp
- Cổ đông tổ chức: 1.888.120 cp
- Cổ đông cá nhân : 3.111.880 cp
- Cổ đông trong nước : 4.929.900 cp
- Cổ đông nước ngoài 70.100 cp
- Cổ đông nhà nước : 0 cp
- Cổ đông khác : 5.000.000 cp

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

e) Các chứng khoán khác: Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh* : Xem mục II.

2. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài sản:

	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
Tiền và các khoản tương đương tiền	5.223.381.816	5.223.381.816
Phải thu khách hàng	24.744.587.086	24.744.587.086
Các khoản phải thu khác	56.617.081	56.617.081
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	-	-
Cộng	30.024.585.983	30.024.585.983

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

b) Tình hình nợ phải trả:

	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
Phải trả người bán	11.946.334.219	11.946.334.219
Cộng các khoản phải trả khác	665.282.977	665.282.977
Cộng	12.611.617.196	12.611.617.196

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do có kỳ ngắn hạn.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

- Duy trì thực hiện quản lý chất lượng sản phẩm theo ISO 9001-2015 để nâng cao hiệu quả của bộ máy quản lý.

- Tiết kiệm chi phí ở tất cả hoạt động của công ty để giảm giá thành và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Ngoài việc sử dụng tốt nguồn nhân lực hiện có, đào tạo bổ sung và tuyển thêm người mới để từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý và công nhân có tay nghề kỹ thuật cao, đặc biệt tăng cường đội ngũ tiếp thị chợ công tác bán hàng.
- Đảm bảo công ăn việc làm và ổn định đời sống người lao động, tạo mọi thuận lợi cho các tổ chức Đảng và công đoàn hoạt động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2016	KẾ HOẠCH 2017	SO SÁNH %	GHI CHÚ
	A	1	2	3	4=3/2	
I	Doanh thu	Tr.đ	230.510	232.200	100,73	
II	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.310	6.000	82,08	
III	Cổ tức	%	5	5	100,00	

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2016, kinh tế Việt Nam đã có những bước phục hồi tương đối tốt, nhu cầu dây cáp điện trong nước dần tăng lên. Tuy nhiên, đối với các sản phẩm chủ lực của công ty như: Dây nhôm 9,5mm, sản phẩm đồng kéo nhỏ trên máy 8 đường thì các khách hàng lớn của Công ty đã đầu tư dây chuyền sản xuất và hiện nay lại cạnh tranh với công ty về giá cả và phương thức bán hàng do đó thị trường bị thu hẹp. Các sản phẩm truyền thống như thau hình, nhôm hình: không còn sản xuất vì máy móc thiết bị đã cũ, lạc hậu, không cạnh tranh được về chất lượng cũng như giá cả. Thị trường tiêu thụ sản phẩm dây cáp điện hầu như chưa có nên công ty phải tập trung vào công tác thị trường, đẩy mạnh tiếp thị. Trong 6 tháng cuối năm, công ty đã phải giảm giá rất thấp, thậm chí phải bán lỗ hoặc hòa vốn để đưa sản phẩm ra thị trường nên dẫn đến lợi nhuận giảm nhiều trong năm 2016. Hội đồng quản trị đã liên tục chỉ đạo và đồng hành cùng Ban điều hành trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và toàn thể cán bộ công nhân viên cũng đã nỗ lực hết sức trong sản xuất nên trong năm 2016 công ty đã và vượt đạt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận kế hoạch đã điều chỉnh theo Nghị quyết ĐHĐCD bất thường năm 2016:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2016		
			Kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện	Tỉ lệ (%)
1	Doanh thu	Tr.đ	180.000	230.510	128,06
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.300	7.310	100,14
3	Cổ tức	%	5	5(*)	100,00

(*) Theo Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 nhân sự trong Ban điều hành có sự thay đổi lớn, ông Nguyễn Trung Trường được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc công ty VITHAICO

theo Quyết định số 32/2016/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2016 của Hội đồng quản trị, thay cho ông Ông Trương Văn Dũng đã xin từ nhiệm. Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị; tạo bầu không khí hăng say làm việc trong công ty. Công tác xây dựng thị trường nền của thương hiệu dây cáp điện VITHAICO bắt đầu có khởi sắc nhưng còn phát triển chậm. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh tuy nhiên Ban tổng giám đốc cần phải tiếp tục xây dựng đội ngũ đặc biệt là đội ngũ tiếp thị, bán hàng; xây dựng chính sách bán hàng hiệu quả hơn nữa; nâng cao hệ thống quản trị; tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban điều hành để đưa công ty phát triển một cách ổn định.

3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ phát triển mạnh trong năm 2017. Tuy nhiên, các khách hàng lớn (đóng góp phần lớn doanh thu của công ty, đặc biệt là cổ đông lớn CADIVI đã thoái vốn 100%) trong năm 2016 đã tự đầu tư máy móc thiết bị và sẽ tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị trong năm 2017; xuất hiện một số đối thủ mới với cơ chế bán hàng rất thoáng nên nguy cơ mất thị trường truyền thống Bình Thuận và miền Tây rất cao...Ngoài ra trong năm 2017, công ty còn phải bắt đầu chuẩn bị các nguồn lực (nguồn vốn, nguồn nhân lực...) cho kế hoạch di dời Khu công nghiệp Biên Hòa 1 theo chủ trương của UBND Tỉnh Đồng Nai. Với những khó khăn trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2016	Tỉ lệ (%)
1	Doanh thu	Triệu đồng	232.200	230.510	100,73
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.000	7.310	82,08
3	Cổ tức	%	5	5(*)	100,00

- Xây dựng chiến lược dài hạn phát triển thương hiệu VITHAICO;
- Đa dạng hóa và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nhôm;
- Tập trung mọi nguồn lực để xây dựng và phát triển thị trường dây cáp điện, đặc biệt là thị trường dân dụng và công nghiệp, được gọi là thị trường nền;
- Nhanh chóng đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ quản lý chuyên nghiệp, đội ngũ công nhân lành nghề và đội ngũ nhân viên bán hàng, tiếp thị;
- Phát huy năng lực dự án ‘Đầu tư mở rộng sản xuất (Bổ sung thiết bị sản xuất dây cáp điện)’ để giữ vị thế nhà sản xuất nhôm hàng đầu trên thị trường dây cáp điện;
- Tiết kiệm triệt để các chi phí sản xuất kinh doanh để giảm giá thành sản xuất, tạo sức cạnh tranh cao cho sản phẩm VITHAICO.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Ông Hoàng Nghĩa Đàn : Chủ Tịch Hội Đồng Quản trị.

- Sở hữu 185.400 cổ phần – Thành viên không điều hành.
- Ông Tạ Phước Đạt : Ủy viên Hội Đồng Quản trị (Miễn nhiệm ngày 16/03/2016 Đại diện 455.532 cổ phần – Thành viên độc lập.
- Ông Đoàn Văn Quang : Ủy viên Hội Đồng Quản trị (Bỏ nhiệm ngày 16/03/2016) Đại diện 455.532 cổ phần – Thành viên độc lập.
- Ông Nguyễn Thái Sơn: Ủy viên Hội Đồng Quản trị - kế toán trưởng công ty. Sở hữu 51.080 cổ phần –Thành viên trong Ban Điều hành.
- Ông Trương Vĩ Kiến : Ủy viên Hội Đồng Quản trị. Đại diện 584.760 cổ phần - Thành viên độc lập.
- Ông Nguyễn Lộc : Ủy viên Hội Đồng Quản trị. Sở hữu 28.940 cổ phần – Thành viên độc lập.
- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2016, HĐQT có sự thay đổi về nhân sự, Ông Tạ Phước Đạt thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT, và bầu bổ sung ông Đoàn Văn Quang làm thành viên HĐQT từ ngày 16/3/2016.

Hội đồng quản trị duy trì các cuộc họp thường kỳ, thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và các quy chế đã ban hành.

Trong thời gian qua, HĐQT Công ty đã ban hành 5 Nghị quyết và 13 Quyết định, trong đó:

- 4 Nghị quyết thông qua nội dung phiên họp
- 1 Nghị quyết liên quan đến vay ngân hàng
- 9 Quyết định liên quan đến lương, thưởng, nhân sự, công tác đào tạo
- 3 Quyết định liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tổ chức Đại hội
- 1 Quyết định liên quan đến dự án đầu tư

Hội đồng quản trị đã triển khai có hiệu quả Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2016.

2. Ban Kiểm soát :

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:
 - Ông Ngô Văn Danh : Trưởng Ban Kiểm Soát. Đại diện 195.228 cổ phần.
 - Bà Dương Liễu Mai Khanh : Thành viên Ban Kiểm Soát.
 - Bà Ngô Hoàng Liên : Thành viên Ban Kiểm Soát.
- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:
 - Ban Kiểm Soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính định kỳ hàng quý nhằm có những kiến nghị kịp thời trong công tác tài chính - kế toán cũng như sản xuất kinh doanh của công ty.
 - Ban Kiểm Soát được tham dự các cuộc họp của HĐQT , đồng thời HĐQT và Ban Điều hành Công ty luôn hỗ trợ và tạo điều kiện cho Ban Kiểm Soát trong mọi công tác, hoạt động của Ban.
 - Các chỉ số tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm 2016 thể hiện tình hình tài chính lành mạnh. Khả năng thanh toán giảm so với đầu năm nhưng vẫn ở mức an

toàn cao.

- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2016 đã đạt và vượt kế hoạch đề ra.
- Các nội dung của Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2016 đã được HĐQT và Ban Điều hành thực hiện đúng và đầy đủ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao cho Hội Đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát:

CHỨC DANH	MỨC THÙ LAO	GHI CHÚ
Chủ tịch Hội Đồng Quản trị	5.000.000 đ/tháng	
Ủy viên Hội Đồng Quản trị	3.000.000 đ/tháng	
Trưởng Ban Kiểm Soát	3.000.000 đ/tháng	
Ủy viên Ban Kiểm Soát	1.500.000 đ/tháng	
Thư ký Hội Đồng Quản trị	1.500.000 đ/tháng	

- Mức lương của Ban Điều hành:

CHỨC DANH	MỨC LƯƠNG	GHI CHÚ
Tổng Giám Đốc	37.000.000 đ/tháng	
Phó Tổng Giám Đốc	20.000.000 đ/tháng	
Kế Toán Trưởng	20.000.000 đ/tháng	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

- Công ty Cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn
Cổ đông góp vốn Tỷ lệ : 13,02%
- Công ty Cổ Phần dây cáp điện Tân Cường Thành
Cổ đông góp vốn Tỷ lệ : 11,7%

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan như sau:

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: tốt.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (đính kèm báo cáo kiểm toán)
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty



Nguyễn Trung Trường